

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 805/2023/HS-PT
Ngày 18/09/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Ngân

Các Thẩm phán: Bà Đặng Mạnh Cẩm Yên

Ông Nguyễn Đình Tiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tiệp Anh - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Trương Đức Long - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 09 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 597/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 08 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thị Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 127/2023/HS-ST ngày 13 tháng 06 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN THỊ MINH T, sinh năm 1951; giới tính: Nữ; ĐKNKTT và nơi ở: quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Công nhân hưu trí; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa 10/10; con ông: Nguyễn Văn U (đã chết) và bà Nguyễn Thị K (đã chết); chồng: Đào

Văn Â có 02 con sinh năm 1975 và 1977; tiền án, tiền sự: Không; Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại không kháng cáo:

Anh Nguyễn Hải A, sinh ngày 22/11/2003; trú tại: phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; có mặt

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:

Bà Nghiêm Thị N, trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 02/7/2018, Nguyễn Thị Minh T cùng cháu nội là Đào Tuyết V có đến nhà ông Nguyễn Xuân M và bà Nguyễn Thị G, cùng trú tại: phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội để nói chuyện nợ nần giữa T và Vũ Thị I là con dâu của ông M, bà G. Lúc sau có con trai chị Vũ Kim X là Nguyễn Hải A đi học về và chị Nguyễn Thị Ngân Y là con gái ở cùng ông M, bà G đi làm về và cũng ngồi nói chuyện.

Tại thời điểm đó mặt bàn có 02 cốc nước thủy tinh, 01 bình thủy tinh, 01 mâm cơm đầy lòng bàn. Khi bị cáo T, chị V ngồi xuống ghế thì mâm cơm dọn đi chỗ khác để uống nước.

Quá trình nói chuyện có xảy ra mâu thuẫn giữa bị cáo T và Hải A dẫn đến xảy ra xô xát giữa bị cáo T, Đào Tuyết V và Hải A. V dùng mũ bảo hiểm dạng mũ lưới trai đánh vào đầu Hải A. Hải A đánh lại bằng tay chân không. Bị cáo T dùng tay túm vào áo của Hải A. Hải A dùng tay không đâm vào mặt bị cáo T. Quá trình Hải A và bị cáo T giằng co, 01 bình đựng nước bằng thủy tinh và cốc nước bằng thủy tinh từ trên bàn đổ, rơi vỡ trên bàn và dưới nền nhà thành nhiều mảnh. Bị cáo T tay phải túm vào cổ áo Hải Anh, tay trái nhặt 01 mảnh thủy tinh vỡ ra từ cốc uống nước trên bàn, có phần quai cốc khua về phía Hải A làm mảnh thủy tinh cứa vào vào ngực Hải A gây rách da, chảy máu. Sau đó mọi người trong nhà can ngăn và báo công an đến giải quyết.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ được số vật chứng của vụ án như sau: Nhiều mảnh thủy tinh bị vỡ từ bình uống nước, 02 chiếc cốc thủy

tin, 01 chiếc mũ bảo hiểm xe máy bằng nhựa dạng mũ lưới trai màu xanh, đã qua sử dụng, 01 chiếc áo phông màu trắng bị rách của Hải A, trên áo có dính máu.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã có các quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với T, V và Hải A. Viện khoa học hình sự Bộ Công an đã giám định pháp y, kết luận thương tích như sau:

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 5082/CO9 - TT1 ngày 18/9/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Minh T là: 0%. Cơ chế hình thành thương tích: Do các tổn thương phần mềm của bà T không để lại dấu vết thương tích nên không cơ sở để xác định cơ chế hình thành thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 5081/CO9 - TT1 ngày 18/9/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đào Tuyết V là: 01%. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích phần mềm tại mặt gan đốt 2 ngón I bàn tay trái cả V do vật có cạnh sắc gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 5070/CO9 - TT1 ngày 18/9/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an thể hiện: Sẹo vùng ngực phải, kích thước lớn, không ảnh hưởng đến chức năng thẩm mỹ 08%, Sẹo mặt ngoài 1/3 giữa cẳng tay phải, không ảnh hưởng chức năng và thẩm mỹ 01%. Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hải A tại thời điểm giám định là: 09%. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích tại vùng ngực phải và cẳng tay phải của Hải A do vật có tiếp xúc hẹp gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích (bổ sung) số 7130/CO9 (TT1) ngày 11/3/2019 thể hiện: Nguyễn Hải A... có các thương tích sau: sẹo vùng ngực phải, lồi lõm không đều, mép tương đối gọn, sẹo mặt ngoài 1/3 cẳng tay phải, mép tương đối gọn, di động và diện biến đổi da màu nâu vùng cổ sau; mảnh thủy tinh gửi đi giám định: Hình không xác định, bề mặt cong, gồm 03 cạnh, các cạnh có diện tiếp xúc hẹp, sắc, không liên tục và kết luận mảnh thủy tinh gửi đi giám định gây được thương tích để lại sẹo vùng ngực phải mà mặt ngoài 1/3 cẳng tay phải của Nguyễn Hải A.

Ngày 29/11/2018, Cơ quan điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án để đánh giá tính khách quan trong lời khai của những người có mặt tại hiện trường. Kết quả: Các bên chỉ cơ bản thống nhất với nhau các tình tiết có liên

quan trước khi xảy ra xô xát, còn các nội dung xảy ra từ khi xô xát đến khi kết thúc các bên trình bày, mô tả, diễn lại trái ngược nhau, không phù hợp với thực tế. Hải A vẫn giữ nguyên lời trình bày là không đánh bà T và bà T là người dùng mảnh thủy tinh gây thương tích cho cháu. Bà T khai Hải A là người đánh bà, không thừa nhận việc dùng mảnh thủy tinh gây thương tích cho cháu Hải A.

Cơ quan điều tra cũng đã có Quyết định trưng cầu giám định dấu vết máu, vết rách trên áo phong vật chứng.

Tại kết luận giám định số 1737/C09 (TT3) ngày 20/5/2019 của Viện khoa học hình sự bộ công an kết luận: Chiếc áo phong do Nguyễn Hải A giao nộp có dính máu người là máu của Hải A.

Tại kết luận giám định số 4633/C09 P3 ngày 11/6/2021 của Viện khoa học hình sự bộ công an kết luận: các dấu vết rách ký hiệu số 1,2,3 có đặc điểm chung: Cạnh rách không phẳng, các sợi vải có chiều dài không đều nhau là đặc điểm của dấu vết xé tạo ra. Dấu vết rách ký hiệu số 4 ở phía trên bên trái ngực áo gửi giám định có một phần là do vật có cạnh sắc tạo ra và một phần là dấu vết xé rách (ảnh 5 trong bản ảnh giám định). Đặc điểm riêng của dấu vết ký hiệu số 4 do vật có cạnh sắc tạo ra không thể hiện rõ đặc điểm nên không có căn cứ để xác định được vật cụ thể nào tạo ra; Dấu vết rách ký hiệu số 5 ở phía trên bên trái ngực áo gửi đi giám định là do vật sắc tạo ra (Ảnh 6 trong bản ảnh giám định). Đặc điểm riêng của các dấu vết này không thể hiện rõ đặc điểm nên không có căn cứ để xác định được vật cụ thể nào tạo ra; không xác định được lực tác động lên dấu vết rách trên áo.

Tại cơ quan điều tra, ban đầu Nguyễn Thị Minh T khai: Thời điểm 19 giờ ngày 02/7/2018, T cùng cháu V đến nhà ông M để nói chuyện nợ nần của con dâu ông M thì bị Hải A dùng chân tay không và ghế nhựa đánh. Quá trình xảy ra sự việc, T và V không đánh ai và T không dùng mảnh thủy tinh rách áo Hải A. Ngày 25/7/2019, tại biên bản tường trình và bản cam đoan T tự nguyện khai nhận” ... Hải A lao vào đánh tôi túi bụi, trước đó ông M có đưa tôi cốc nước uống, cái cốc có quai vì thế lúc bị đánh bất ngờ tôi đã ngã xuống có quai cốc nên chống đỡ nên vào ngực cháu Hải A...” (BL181); “... Do Hải A vẫn đâm tôi túi bụi nên tôi dùng tay phải vẫn đang cầm quai cốc thủy tinh bị vỡ quai về phía bụng ngực Hải A theo chiều từ trái qua phải, từ phải qua trái nhiều lần (không rõ bao nhiêu lần)...(BL196, 197). T còn khai (phù hợp với lời khai của

ông Nguyễn Xuân M) về chiếc cốc thủy tinh uống nước có quai mà T sử dụng gây thương tích cho cháu Hải A là do ông M đưa khi mời uống nước, không rõ va vào đâu bị vỡ. Đến ngày 05/9/2019, T nghĩ vụ việc đơn giản, cứ nhận cho xong để đỡ mất thời gian làm việc nhiều, sau đó sẽ hòa giải với gia đình cháu Hải A nhưng đến nay gia đình cháu Hải A không chịu hòa giải. Sau đó T thay đổi lại lời khai cho rằng mình không gây thương tích cho Hải A. Ngày 24/06/2020, T khai rằng Hải A dùng ghế nhựa màu xanh đập vào đầu, dùng tay không đâm vào vào vùng mặt, ngực làm T bất tỉnh, không biết gì.

Ngày 05/9/2019, cơ quan điều tra phối hợp tổ chức thực nghiệm điều tra đối với hành vi của T, kết quả: T chỉ trình bày, mô tả về việc mình bị Hải A đánh, không thừa nhận việc gây thương tích cho Hải A.

Ngày 20/01/2021, tại phiên tòa hình sự sơ thẩm, T giao nộp 01 USB và có trình bày là liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã làm rõ: Trong USB trên có 07 ảnh; 01 video có độ dài 02 phút 07 giây trong đó: 07 ảnh chụp thương tích (06 ảnh là thương tích của Thanh và 01 thương tích ở ngón tay cái bên trái của cháu V do chống vào mảnh thủy tinh trên bàn gây ra); 01 video do cháu Đoàn Thảo L - sinh năm 2005, là cháu của T ở cùng nhà quay lại bằng điện thoại của T (đoạn video này quay sau khi sự việc xô xát giữa T và cháu Hải A, trước khi lực lượng công an mời tất cả mọi người đến trụ sở Công an phường làm việc. Tại thời điểm 01 phút 22 giây trong video trên xuất hiện hình ảnh cháu Nguyễn Hải A đang vạch áo cho mọi người xem, để lộ thương tích trước ngực là 01 vết rách da chảy máu).

Quá trình điều tra cháu Hải A khai: Vết xước phần ngực phải dài khoảng 12 cm, vết xước ở cánh tay phải (giữa cánh tay dài khoảng 3cm là do bà T cầm mảnh thủy tinh gây ra, vết lằn đỏ ở cổ phía sau gáy kích thước khoảng 5,7 cm do bà T túm cổ áo kéo mạnh gây ra, còn vết xước ở gò má trái kích thước khoảng 2x3cm, vết xước ở cánh tay trái không phải do bà T gây ra. Bà T cầm mảnh thủy tinh nằm gọn trong lòng bàn tay có đầu sắc nhọn thò ra, phần mảnh thủy tinh nằm trong lòng bàn tay như thế nào thì Hải A không biết.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ như biên bản xem xét thân thể, giấy chứng thương, bệnh án, kết luận giám định thương tích, kết luận giám định dấu vết, biên bản thu giữ hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra, lời khai người là chứng, lời khai người bị hại, biên bản lời khai của T ngày 05/5/2019, bản kiểm điểm ngày 25/7/2019. Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo T đã có hành vi

dùng tay trái cầm 01 mảnh thủy tinh của cốc thủy tinh có quai cầm bị vỡ có cạnh sắc, có diện tiếp xúc hẹp gây thương tích đối với cháu Nguyễn Hải A.

T đề nghị được hòa giải với gia đình cháu Nguyễn Hải A, tuy nhiên đến nay cháu Hải A và người giám hộ cho cháu không đồng ý nên việc hòa giải không thực hiện được. Ông Nguyễn Xuân M không yêu cầu Nguyễn Thị Minh T bồi thường thiệt hại về tài sản, hiện cháu Nguyễn Hải A và người giám hộ của cháu Hải A là Vũ Thị Kim I chưa xuất trình các chứng từ, hóa đơn, tài liệu có liên quan đến yêu cầu T phải bồi thường thiệt hại về thương tích nhưng đề ra yêu cầu phải bồi thường số tiền 130.000.000 đồng, Gồm: Chi phí thuê phương tiện đi lại cấp cứu, đi khám: 2.000.000 đồng, tiền thuốc men, chụp chiếu 15.000.000 đồng (có hóa đơn nhưng không giữ), tiền thuốc bổ: 12.000.000 đồng (không có hóa đơn), tiền bồi dưỡng sức khỏe: 20.000.000 đồng, tiền thuê thầy cô giáo gia sư dạy kèm để bù lại kiến thức khi bị nghỉ học: 10.000.000 đồng, tiền học phí đã đóng tại trung tâm tiếng anh (cả khóa học do thương tích phải nghỉ học): 15.000.000 đồng; tiền đóng học các lớp năng khiếu (do thương tích phải nghỉ học): 6.000.000 đồng; yêu cầu tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 127/2023/HSST ngày 13/06/2023 Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 134, điểm b, i, v khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thị Minh T 06 (sáu) tháng tù về tội cố ý gây thương tích nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tòa tuyên án

* Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Căn cứ điều 584, điều 585, điều 586, điều 589, điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tổng số tiền bị cáo T phải bồi thường cho anh Nguyễn Hải A là: 30.637.900 đồng, được trừ đi 5.000.000 đồng T đã tự nguyện bồi thường trước khi xét xử (theo biên lai nộp tiền số AA/2020/0038132 ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai). T còn phải bồi thường cho bị hại là anh Nguyễn Hải A số tiền là 25.647.900 đồng (Hai mươi năm triệu, sáu trăm bốn mươi bảy nghìn, chín trăm đồng)

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/6/2023 bị cáo Nguyễn Thị Minh T kháng cáo cho rằng bị cáo không gây thương tích cho Hải A, hai bên có giằng co túm nhau, bản thân bị cáo cũng bị thương tích. Bị cáo chỉ chấp nhận bồi thường những khoản có hóa đơn chứng từ không chấp nhận quyết định của bản án sơ thẩm và ngoài ra phía anh Hải A cũng phải bồi thường cho bị cáo tiền chi phí đi lại và khám bệnh là 3.900.000 đồng và tổn thất tinh thần 50 triệu đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không xuất trình được tài liệu chứng cứ gì mới.

Bị hại có mặt tại phiên tòa xác định bị cáo chính là người đã gây thương tích cho bị hại, bị hại không đánh bị cáo và đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện viện kiểm sát thành phố Hà Nội có quan điểm:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra BL181 do Hải A đánh đấm nên bị cáo có khuỷu tay vấp vào ngực Hải A, lời khai này phù hợp với lời khai bị hại và người làm chứng. Vì vậy tòa án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị Minh T tội cố ý gây thương tích theo điểm a,c khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, tòa án sơ thẩm đã căn cứ vào yêu cầu của bị hại và các quy định pháp luật để quyết định mức bồi thường là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt và mức phải bồi thường đối với bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày quan điểm được tóm tắt như sau:

Đề nghị tòa án xem xét các tình tiết trong vụ án, tỷ lệ thương tích để bảo vệ quyền lợi của người bị hại, khi bị xâm hại chưa đủ 16 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Minh T nằm trong thời hạn quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo hội đồng xét xử thấy rằng:

Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận tòa án nhân dân quận Hoàng Mai đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, c khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Bị cáo cho rằng bản thân cũng bị thương tích và đề nghị được bồi thường. Quá trình điều tra đã trưng cầu giám định và kết luận bị cáo không có thương tích nên cấp sơ thẩm không xem xét giải quyết là có căn cứ, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng không xuất trình được tài liệu gì mới nên không có căn cứ để xem xét.

Về trách nhiệm dân sự:

Tòa án sơ thẩm đã căn cứ vào đơn yêu cầu bồi thường, hóa đơn chứng từ do bị hại xuất trình và các quy định của pháp luật để chấp nhận các khoản bồi thường thiệt hại cho bị hại là phù hợp.

Tuy nhiên trong vụ án này tòa án sơ thẩm cũng xác định bị hại có phần lỗi đã đâm vào ngực vào mặt bị cáo trước nên mới dẫn đến việc bị cáo gây thương tích cho bị hại nhưng chưa áp dụng nguyên tắc bồi thường thiệt hại theo điều 585 Bộ luật dân sự là bị hại không được bồi thường thiệt hại do phần lỗi của mình gây ra. Để đảm bảo đúng quy định pháp luật và quyền lợi của bị cáo, tại cấp phúc thẩm cần sửa và xác định lỗi của bị hại là 1/3. Tổng số tiền tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường là 30.647.900 đồng, nay trừ đi 1/3 lỗi của bị hại là 10.215.966 đồng, như vậy bị cáo chỉ phải bồi thường cho bị hại khoản tiền là 20.413.934 đồng.

Vì vậy chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Minh T, sửa bản án hình sự sơ thẩm của tòa án nhân dân quận Hoàng Mai về phần trách nhiệm dân sự theo hướng giảm mức bồi thường.

Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm d khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí tòa án.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Minh T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 127/2023/HSST ngày 13/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội về phần trách nhiệm dân sự.

+ Áp dụng: Điểm a,c Khoản 1 Điều 134; Điểm b,i,v Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Xử phạt: **Nguyễn Thị Minh T** 06 (sáu) tháng tù về tội cố ý gây thương tích nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tòa tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về ủy ban nhân dân phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

+ Về trách nhiệm dân sự: : Căn cứ điều 584, 585,586,589,590 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Minh T phải bồi thường cho anh Nguyễn Hải A tổng số tiền là 20.431.934 đồng, được trừ 5.000.000 đồng đã tự nguyện bồi thường trước khi xét xử (theo biên lai nộp tiền số AA/2020/0038132 ngày 30/12/2021 tại chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội) bị cáo còn phải bồi thường là 15.431.934(mười lăm triệu, bốn trăm ba một nghìn, chín trăm ba tư) đồng.

- Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội.
- Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.
- Bị cáo, bị hại
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Ngân